

Số: 62/QĐ-NH

Tam Điệp, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai Quyết định cấp bổ sung ngân sách tỉnh năm 2023
cho Sở GD&ĐT để hỗ trợ chênh lệch học phí tăng thêm
học kì II năm học 2022-2023**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 về cấp bổ sung ngân sách tỉnh năm 2023 cho Sở GD&ĐT để hỗ trợ chênh lệch học phí tăng thêm học kì II năm học 2022-2023;

Xét đề nghị của tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán trường THPT Nguyễn Huệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu cấp bổ sung ngân sách tỉnh năm 2023 để hỗ trợ chênh lệch học phí tăng thêm học kì II năm học 2022-2023 của Trường THPT Nguyễn Huệ (*biểu dự toán chi tiết đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.



Nơi nhận:

- Sở GDĐT; BGH;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Kim Dung



Đơn vị: Trường THPT Nguyễn Huệ

Chương: 422

DỰ TOÁN CẤP BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 62/QĐ- NH ngày 26/6/2023 của Trường THPT Nguyễn Huệ)

Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	979.300
I	Nguồn ngân sách trong nước	979.300
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	979.300
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	979.300
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-SGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2023

Tam Điệp, ngày 26 tháng 6 năm 2023

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Phạm Thị Thu Hằng

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Kim Dung

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

Số: 463 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Cấp bổ sung ngân sách tỉnh năm 2023 cho Sở Giáo dục và Đào tạo
để hỗ trợ chênh lệch học phí tăng thêm học kỳ II năm học 2022-2023**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023; Công văn số 694/BGDĐT-KHTC ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm học 2021-2022 của tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 134/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về việc quyết định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Kết luận giao ban Lãnh đạo UBND tỉnh ngày 16/6/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 1590/STC-HCSN ngày 13/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp bổ sung ngân sách tỉnh năm 2023 cho Sở Giáo dục và Đào tạo, số tiền 17.619.540.000 đồng (mười bảy tỷ, sáu trăm mười chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng) để hỗ trợ chênh lệch học phí tăng thêm học kỳ II năm học 2022-2023 theo quy định tại Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ (chi tiết theo Biểu đính kèm).

Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội ngân sách tỉnh phải đảm bảo nguồn (nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023, Sở Tài chính đã thông báo chuyển nguồn tại Thông báo số 49/TB-STC-NS ngày 20/3/2023).

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

1. Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung và số liệu đề nghị hỗ trợ kinh phí.
2. Quyết định phân bổ dự toán; gửi Sở Tài chính và Kho bạc nhà nước tỉnh theo đúng quy định.
3. Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo thực tế phát sinh và đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh tổ chức thực hiện kinh phí tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên qua chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *la*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu VT, VP5, VP6.
- PTT_VP5_QĐKP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



la

Tổng Quang Thìn

**KINH PHÍ HỖ TRỢ CHÊNH LỆCH HỌC PHÍ TĂNG THÊM HỌC KỲ II NĂM HỌC
2022-2023 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 165/NQ-CP NGÀY 20/12/2022 CỦA CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Tên đơn vị	Số tiền
	Tổng cộng	17.619.540
1	Trường THPT Hoa Lư A	773.875
2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	816.950
3	Trường THPT Gia Viễn A	718.750
4	Trường THPT Gia Viễn B	742.900
5	Trường THPT Gia Viễn C	514.625
6	Trường THPT Nho Quan A	634.720
7	Trường THPT Nho Quan B	753.300
8	Trường THPT Nho Quan C	627.500
9	Trường THPT Kim Sơn A	808.450
10	Trường THPT Kim Sơn B	756.125
11	Trường THPT Kim Sơn C	607.775
12	Trường THPT Yên Khánh A	803.275
13	Trường THPT Yên Khánh B	717.150
14	Trường THPT Yên Mô A	725.650
15	Trường THPT Yên Mô B	724.500
16	Trường THPT Nguyễn Huệ	979.300
17	Trường THPT Bình Minh	744.625
18	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	1.135.195
19	Trường THPT Ngô Thị Nhậm	659.225
20	Trường THPT Tạ Uyên	499.100
21	Trường THPT Vũ Duy Thanh	680.225
22	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	909.475
23	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	1.018.760
24	Trường THPT Dân tộc nội trú	102.440
25	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ	165.650

Tổng số tiền (bằng chữ): Mười bảy tỷ, sáu trăm mười chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng. *Ma*